

Phụ lục II
DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SƠ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
1	Đinh Đăng Tuấn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Nhé - 1981	
	17/02/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206008358	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Be - 1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
2	Đinh Văn Tuấn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Tri - 1981	
	5/2/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206006821	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Míp - 1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
3	Đinh Văn Tùng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn In -1982	
	1/1/2007	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207020897	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Viên -1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
4	Đinh Thanh Liêm	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Hoàng -1979	
	22/03/2007	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207013277	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Dố-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
5	Đinh Văn Kiên	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Đối -1986	
	17/08/2007	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207017805	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Bình -1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
6	Đinh Văn Hiệp	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Phương -1982	
	15/07/2005	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205005761	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Phin- 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
7	Đình Văn Hiệp	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Trai -1981	
	8/4/2004	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204010455	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Liễu -1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
8	Đình Văn Tình	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đình Nhỏ-1985	
	9/10/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206010833	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Sửu-1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
9	Đình Văn Minh	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đình Văn Trương-1985	
	19/09/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206011461	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Trót-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
10	Đình Văn Tâm	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Cầm-1982	
	5/8/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206000638	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thúy -1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
11	Đình Văn Hóa	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Văn Liên-1983	
	2/8/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206013804	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Châu-1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
12	Đình Trung Thành	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đình Văn Trai-1982	
	14/10/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206009954	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Má-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
13	Đình Văn Hưng	Nông	Xã Minh Long	Nông	7/12	Đình Gan-1975	
	17/02/2006	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051203011803	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Nghết-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
14	Đình Quốc Hải	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Lép-1980	
	15/05/2004	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204019727	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Phúc-1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
15	Đình Văn Ân	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Phổ-1984	
	2/5/2004	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205012289	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Mum-1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
16	Đình Minh Hiệu	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Mừng-1979	
	19/09/2004	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204008697	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Mai-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
17	Đình Trung Duy	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đình Văn Sinh-1979	
	13/10/2004	Đồng Vang	Thôn Đồng Vang	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204001066	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Miết-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
18	Đình Văn Hùng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Man-1990	
	6/2/2007	Gò Nhiêu	Thôn Gò Nhiêu	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207017394	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Keeta-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
19	Đình Minh Hội	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Lây-1982	
	31/10/2007	Gò Nhiêu	Thôn Gò Nhiêu	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207011774	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Lói-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
20	Đình Văn Thu	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Lút-1985	
	9/3/2006	Gò Nhiêu	Thôn Gò Nhiêu	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206000637	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Sáy-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
21	Đình Nhơn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Beo-1979	
	4/5/2005	Gò Nhiêu	Thôn Gò Nhiêu	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205000936	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Cua-1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
22	Đình Văn Thân	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Đình Văn Dương-1982	
	1/2/2005	Gò Nhiêu	Thôn Gò Nhiêu	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205000972	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thảo-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
23	Đình Việt Huy	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Phạm Văn Choang -1986	
	27/01/2006	An Phương	Thôn An Phương	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206009447	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Sóc-1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
24	Đình Văn Đông	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Nga -1986	
	5/10/2007	An Phương	Thôn An Phương	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	5120701629	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Sích-1989	
						Nghề nghiệp: Nông	
25	Đình Văn Hà	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Cuôn -1985	
	25/12/2007	An Phương	Thôn An Phương	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207020999	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Lên -1990	
						Nghề nghiệp: Nông	
26	Đình Mừng Thắng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Para -1986 (c)	
	2/9/2005	An Phương	Thôn An Phương	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205000967	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Trúa- 1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
27	Đình Minh Hải	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Đình Ghĩa -1985	
	7/6/2005	Thượng Đố	Thôn Thượng Đố	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205004164	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Đên -1986	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
28	Đình Việt Hoàng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Dung-1975	
	27/10/2007	Thượng Đố	Thôn Thượng Đố	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207019476	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Găm -1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
29	Đình Tiến Sinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Sơn -1983	
	20/09/2007	Thượng Đố	Thôn Thượng Đố	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207011306	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Sen -1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
30	Đình Mạnh Trinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Tranh -1982	
	18/05/2006	Thượng Đố	Thôn Thượng Đố	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206007654	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thê -1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
31	Đình Văn Minh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Nga -1981	
	10/6/2006	Thượng Đố	Thôn Thượng Đố	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206010653	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Khon -1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
32	Đình Văn Hoàng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Ka Lương-1984	
	18/03/2004	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204013300	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Manh-1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
33	Đình Văn Chung	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Xoa-1977	
	11/9/2005	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205000929	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Ui-1981	
						Nghề nghiệp: Nông	
34	Đình Văn Tinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Gui-1977	
	4/4/2006	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206011162	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Mây-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
35	Đinh Văn Sung	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Banh-1978	
	16/11/2006	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	51206000676	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Thiên -1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
36	Đinh Văn Nguyên	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh K Ni-1978	
	31/12/2006	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206000742	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Moi -1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
37	Đinh Văn Chương	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Nhoát-1980	
	18/11/2006	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206000721	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Min-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
38	Đinh Văn Sia	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Ghin -1974	
	6/8/2006	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206011788	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Mập-1981	
						Nghề nghiệp: Nông	
39	Đinh Văn Sinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Ứng-1980	
	30/04/2007	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207021325	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lia-1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
40	Đinh Văn Bốn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Cà Lây-1980	
	9/4/2007	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207016047	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Dưa -1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
41	Đinh Công Trình	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Xông -1987	
	6/3/2007	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207010311	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Khẩn-1988	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
42	Đinh Văn Vinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Hùng-1988	
	25/08/2007	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207014574	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Bia-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
43	Đinh Văn Dũng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Thoang -1982	
	8/8/2007	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207019812	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Nhura-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
44	Đinh Văn Ban	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Thiện-1973	
	5/11/2005	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205004070	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Ét-1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
45	Đinh Văn Biệt	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Quyết-1982	
	20/11/2005	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205003668	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Manh-1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
46	Đinh Duy Khoa	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Thâm-1986	
	18/07/2005	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
		Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Tốt-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
47	Đinh Thanh Nguyên	Nông	Xã Minh Long	Nông	ĐH	Đinh Tô -1983	
	29/03/2002	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202010287	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Ai-1981	
						Nghề nghiệp: Nông	
48	Đinh Văn Bồi	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Đinh Văn Ghim-1986©	
	20/01/2005	An Thanh	Thôn An Thanh	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205008517	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Tiêu-1989	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
49	Đinh Văn Sanh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Thế-1984	
	11/10/2005	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205000980	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Rom-1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
50	Đinh Văn Sĩ	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Chất-1985	
	17/10/2006	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206005613	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Khơ-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
51	Đinh Lâm Hoàng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Ngôn-1985	
	20/07/2006	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206014201	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lanh-1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
52	Đinh Văn Thăng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Hô-1983	
	18/09/2006	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206014184	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Phiếu-1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
53	Đinh Thịnh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Diêu-1989	
	12/8/2007	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207019864	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Bối-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
54	Đinh Văn Quy	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Thang-185	
	9/4/2007	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207012308	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Thêu-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
55	Đinh Năm	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Ôi-1983	
	14/06/2005	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205011996	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Văn-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
56	Đinh Văn Tâm	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Nhít-1978	
	1/2/2005	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205013884	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Thút-1981	
						Nghề nghiệp: Nông	
57	Đinh Văn Viên	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Lạc-1970	
	17/11/2005	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205013422	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Giúp-1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
58	Đinh Văn Hùng	Nông	Xã Minh Long	Nông	ĐH	Đinh Ê Hoàng-1975	
	16/04/2002	Đồng Cần	Thôn Đồng Cần	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202005778	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Mười-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
59	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thanh-1976©	
	29/09/2004	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204001129	Không		Không	Đoàn	Võ Thị Sơn-1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
60	Đỗ Lê Duy Thông	Nông	Xã Minh Long	Nông	ĐH	Đỗ Hồng Thanh-1968©	
	28/06/2001	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201012758	Không		Không	Đoàn	Lê Thị Thư-1967	
						Nghề nghiệp: Nông	
61	Lê Viết Cường	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Lê Viết Ngân-1981	
	18/01/2007	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207012884	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Linh-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
62	Lê Việt Quang	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Lê Mười-1981	
	20/06/2007	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207015051	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Diên-1989	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
63	Nguyễn Thanh Thỏa	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Nguyễn Văn Sương-1956	
	6/1/2004	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204001067	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Kim Liên-1966	
						Nghề nghiệp: Nông	
64	Nguyễn Đức Tấn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Nhân-1979	
	16/08/2003	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051203001718	Không		Không	Đoàn	Phan Thị Ngọc Thi-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
65	Nguyễn Thanh Thảo	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Nhi-1966	
	8/8/2006	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206013039	Không		Không	Đoàn	Chế Thị Huệ-1967	
						Nghề nghiệp: Nông	
66	Bùi Đình Sang	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12		
	21/08/2005	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không		
	051205014233	Không		Không	Đoàn	Bùi Thị Thùy-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
67	Trần Minh Tuấn	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Trần Văn Thái-1975	
	1/4/2001	Thôn 1	Thôn 1	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201008357	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Dương-1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
68	Nguyễn Lê Tri	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Chí Lân -1985	
	15/11/2005	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	0512050002680	Không		Không	Đoàn	Lê Thị Lan Kiều-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
69	Bùi Nguyễn Lê Pu Tin	Nông	Xã Minh Long	Nông	ĐH	Bùi Văn Chon-1968	
	11/4/2001	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201004019	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Tuyết-1972	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
70	Đoàn Vũ Phú Vinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Đoàn Phú Diệp-1967	
	15/03/2001	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201005668	Không		Không	Đoàn	Võ Thị Thu Hà-1969	
						Nghề nghiệp: Nông	
71	Ngô Quang Đại	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Ngô Quang Vi-1975	
	1/1/2001	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201000679	Không		Không	Đoàn	Lương Thị Yến-1976	
						Nghề nghiệp: Nông	
72	Châu Trần Anh Quốc	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD		
	6/6/2002	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không		
	051202009067	Không		Không	Đoàn	Trần Thị Lệ Xuân-1964	
						Nghề nghiệp: Nông	
73	Nguyễn Minh Trọng	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Nguyễn Minh Sang-1981©	
	12/8/2002	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202000670	Không		Không	Đoàn	Lưu Diệp Hồng Diễm-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
74	Đặng Thành Danh	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Đặng Thành Long-1974	
	1/10/2004	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204001073	Không		Không	Đoàn	Võ Thị Duyên-1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
75	Lê Hồng Sơn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Lê Minh Thức-1972	
	24/03/2006	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206013597	Không		Không	Đoàn	Võ Thị Nhân-1974	
						Nghề nghiệp: Nông	
76	Ngô Thế Bảo	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Ngô Thiện Tâm-1981	
	9/12/2006	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206008497	Không		Không	Đoàn	Trần Thị Minh Lôi-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
77	Nguyễn Hiếu Hiền	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hải-1970	
	27/07/2006	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206000639	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Đông-1975	
						Nghề nghiệp: Nông	
78	Nguyễn Hải Minh Quang	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Hải-1979	
	3/3/2007	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
		Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Minh-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
79	Nguyễn Nhật Cường	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Nguyễn Tấn Lượng-1979	
	20/04/2002	Thôn 2	Thôn 2	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202000727	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Minh-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
80	Nguyễn Phi Nhân	Nông	Xã Minh Long	Nông	ĐH	Nguyễn Thành-1968	
	1/1/2001	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201004494	Không		Không	Đoàn	Trương Thị Bích Hạnh-1967	
						Nghề nghiệp: Nông	
81	Dương Quốc Việt	Nông	Xã Minh Long	Nông	CD	Dương Văn Thao-1976	
	15/10/2002	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202009266	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Hồng-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
82	Ngô Nguyễn Quang Tú	Nông	Xã Minh Long	Nông	ĐH	Ngô Văn Tánh-1974	
	1/7/2002	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202005908	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Thu Nguyệt-1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
83	Trần Ngọc Sơn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Trần Hạnh Lâm-1977	
	15/07/2006	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206009811	Không		Không	Đoàn	Lê Thị Tính-1976	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
84	Nguyễn Tiến Dũng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Linh-1978	
	5/10/2006	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206010439	Không		Không	Đoàn	Phạm Thị Phương-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
85	Nguyễn Trường Khang	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Tăng Thịnh-1968	
	2/12/2006	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206014428	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Tuyết Châu-1971	
						Nghề nghiệp: Nông	
86	Phạm Cao Phước	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Phạm Đồng-1968	
	17/04/2006	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206012469	Không		Không	Đoàn	Cao Thị Thu Kiều -1970	
						Nghề nghiệp: Nông	
87	Ngô Vi Thuận	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Ngô Minh-1963	
	22/12/2002	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202007871	Không		Không	Đoàn	Vi Thị Mười-1970	
						Nghề nghiệp: Nông	
88	Lưu Nhật Duy	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Lưu Văn Nhất-1974	
	25/08/2003	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051203008658	Không		Không	Đoàn	Nguyễn Thị Thanh-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
89	Trương Quang Vinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Trương Quới-1981	
	12/3/2004	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	51204001130	Không		Không	Đoàn	Huỳnh Thị Hồng Hạnh-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
90	Nguyễn Thanh Huỳnh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Hà-1972	
	23/01/2004	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204001128	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Hoa-1973	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
91	Nguyễn Thành Công	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Công Lý-1980	
	22/09/2004	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204001074	Không		Không	Đoàn	Lưu Thị Bình An-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
92	Nguyễn Tự Trọng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Nguyễn Trà-1978	
	5/1/2004	Thôn 3	Thôn 3	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204004368	Không		Không	Đoàn	Ngô Thị Sang-1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
93	Đình Văn Công	Nông	Xã Minh Long	Nông	7/12	Đình Phê-1980	
	8/3/2001	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201003302	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Bít-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
94	Đình Văn Rít	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Đình Play-1977	
	20/11/2004	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204009968	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thiêu-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
95	Đình Văn Minh	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Ôi-1980	
	5/6/2006	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206014005	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Tít-1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
96	Đình Văn Huy	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Sâu-1986	
	30/06/2006	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206007924	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Hương-1990	
						Nghề nghiệp: Nông	
97	Đình Văn Hưng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Bé-1980	
	23/12/2006	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206005296	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thuôn-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
98	Đình Thanh Nguyễn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Thanh Rừng-1978	
	19/06/2007	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207012539	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thiêu-1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
99	Đình Văn Lý	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Bó-1969	
	29/11/2007	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207020808	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thín-1970	
						Nghề nghiệp: Nông	
100	Đình Mỏ	Nông	Xã Minh Long	Nông	8/12	Đình Đay-1984	
	31/12/2007	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207013820	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Liên-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
101	Đình Cuốc	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Cáp-1976	
	1/9/2007	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207019973	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Mất-1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
102	Đình Văn Trí	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Văn Tương-1976	
	28/06/2007	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207016325	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Bớt-1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
103	Đình Văn Miêu	Nông	Xã Minh Long	Nông	7/12	Đình Thía-1974	
	20/03/2004	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204007490	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Thuốc-1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
104	Đình Tâm	Nông	Xã Minh Long	Nông	7/12	Đình Bón-1982	
	4/11/2004	Hà Liệt	Thôn Hà Liệt	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204007632	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Hóa -1986	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
105	Đinh Lưu Luyến	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Vây-1967©	
	14/8/2004	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204009973	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Cam-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
106	Đinh Văn Đát	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Ghia-1981	
	19/02/2003	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	0512030117729	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Cúc-1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
107	Đinh Văn Sơn	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Phối-1972	
	8/2/2005	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205005581	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Phai-1974	
						Nghề nghiệp: Nông	
108	Phạm Phúc	Nông	Xã Minh Long	Nông	7/12	Phạm Voi-1980	
	26/01/2003	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051203010605	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Bệnh-1982©	
						Nghề nghiệp: Nông	
109	Đinh Văn Hùng	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Phô-1983	
	18/10/2006	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206006580	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lê-1989	
						Nghề nghiệp: Nông	
110	Đinh Duy Hưng	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Đinh Văn Gỏi-1985	
	30/10/2007	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207010816	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Gỏi-1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
111	Đinh Đỗ Chương	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Ghiêng-1981	
	20/11/2007	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207011023	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Nhát-1985	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
112	Đinh Văn Rộc	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Phà-1977	
	27/11/2001	Hà Xuyên	Thôn Hà Xuyên	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207020951	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Đê-1981	
						Nghề nghiệp: Nông	
113	Đinh Lê	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Vót - 1978	
	28/8/2005	Hà Bôi	Thôn Hà Bôi	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205009519	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Đới - 1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
114	Đinh Viên	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đinh Văn Gủ - 1980	
	16/5/2004	Hà Bôi	Thôn Hà Bôi	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204004260	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Phôi - 1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
115	Đinh Lý	Nông	Xã Minh Long	Nông	8/12		
	21/02/2006	Hà Bôi	Thôn Hà Bôi	Tự lập	Không		
	051206004386	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Ua - 1981	
						Nghề nghiệp: Nông	
116	Đinh Văn Hết	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Bay - 1975	
	1/7/2007	Hà Bôi	Thôn Hà Bôi	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207021438	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Châm - 1977	
						Nghề nghiệp: Nông	
117	Đinh Đồng Giang	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Thái - 1977	
	3/10/2005	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205004843	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lam - 1969	
						Nghề nghiệp: Nông	
118	Đinh Văn Tiền	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Hót - 1977	
	3/8/2006	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206010757	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lạc - 1980	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
119	Đinh Văn Nguyệt	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Vũ - 1981	
	20/05/2006	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206010278	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Đạt - 1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
120	Đinh Văn Hoàng	Nông	Xã Minh Long	Nông	8/12	Đinh Văn Khéo - 1984	
	7/6/2005	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205011720	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Đom - 1987	
						Nghề nghiệp: Nông	
121	Đinh Tuấn Kiệt	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12		
	3/8/2005	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không		
	051205008670	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Bối - 1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
122	Đinh Văn Minh	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Vũ - 1981	
	15/09/2004	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204013810	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Đất - 1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
123	Đinh Văn Trí	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Ngóp - 1979	
	17/03/2006	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206011675	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Hót - 1984	
						Nghề nghiệp: Nông	
124	Đinh Văn Ty	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Róp - 1987	
	19/01/2007	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207014481	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Hoắc - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	
125	Đinh Văn Toàn	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12		
	6/5/2007	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không		
	051207011408	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Da - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
126	Đinh Văn Quân	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Hội - 1988	
	12/10/2007	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207021030	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lúi - 1992	
						Nghề nghiệp: Nông	
127	Đinh Minh Viện	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Điều - 1985	
	17/09/2005	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205005723	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Hằng - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	
128	Đinh Văn Hiệp	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12		
	20/01/2007	Làng Trê	Thôn Làng Trê	Tự lập	Không		
	051207021981	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Vang - 1978	
						Nghề nghiệp: Nông	
129	Đinh Minh Huy	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Nhà - 1984	
	2/2/2006	Làng Giữa	Thôn Làng Giữa	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206012342	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Náo - 1990	
						Nghề nghiệp: Nông	
130	Đinh Trung Nhân	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Nghĩa - 1983	
	24/06/2005	Làng Giữa	Thôn Làng Giữa	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205006327	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Roi - 1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
131	Đinh Thành Hậu	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Lâm - 1979	
	13/10/2002	Làng Giữa	Thôn Làng Giữa	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051202006338	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Sương - 1980	
						Nghề nghiệp: Nông	
132	Đinh Tuấn Cảnh	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Trúa - 1979	
	16/10/2007	Làng Giữa	Thôn Làng Giữa	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207010275	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Biếu - 1980	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
133	Đinh Na Na	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn Hom - 1988	
	10/10/2007	Làng Giữa	Thôn Làng Giữa	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207018769	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Tập - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	
134	Phạm Đậu	Nông	Xã Minh Long	Nông	8/12		
	27/10/2007	Làng Giữa	Thôn Làng Giữa	Tự lập	Không		
	051207020406	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Quý - 1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
135	Đinh Văn Sinh	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Gà - 1972	
	11/2/2001	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051201008799	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Đáy - 1975	
						Nghề nghiệp: Nông	
136	Đinh Văn Mê	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Vót ©	
	2/3/2003	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051203013785	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Khô - 1979	
						Nghề nghiệp: Nông	
137	Đinh Văn Sĩ	Nông	Xã Minh Long	Nông	11/12	Đinh Văn Thi - 1983	
	4/3/2004	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204007251	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Bé - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	
138	Đinh Văn Phìn	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Khéo - 1984	
	20/8/2006	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206012473	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Hui - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	
139	Đinh Văn Sĩ	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Sóp - 1985	
	7/11/2006	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051206006813	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Ru - 1987	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
140	Đinh Văn Sim	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Lai - 1985	
	6/2/2007	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207015876	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Rợ - 1988	
						Nghề nghiệp: Nông	
141	Đinh Văn Hợp	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đinh Văn	
	10/1/2007	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207017974	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị	
						Nghề nghiệp: Nông	
142	Đinh Văn Năm	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Phay - 1983	
	24/7/2004	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204008371	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Dác - 1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
143	Đinh Văn Hậu	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12		
	19/9/2007	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không		
	051207019927	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Trễ - 1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
144	Đinh Ki Chu	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đinh Văn Trung - 1986	
	29/09/2007	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207017303	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lừu - 1986	
						Nghề nghiệp: Nông	
145	Đinh Văn Thích	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Đầy - 1977	
	17/7/2007	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207018748	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Nủ - 1983	
						Nghề nghiệp: Nông	
146	Đinh Văn Hồng	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đinh Văn Long - 1981	
	29/10/2007	Cà Xen	Thôn Cà Xen	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207017227	Không		Không	Đoàn	Đinh Thị Lỏi - 1984	
						Nghề nghiệp: Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
147	Đình Văn Nhân	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Lý - 1952	
	7/3/2004	Làng Ren	Thôn Làng Ren	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204013531	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Ất - 1972	
						Nghề nghiệp: Nông	
148	Đình Văn Kiệt	Nông	Xã Minh Long	Nông	9/12	Đình Văn Hằng - 1982	
	15/05/2005	Làng Ren	Thôn Làng Ren	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051205003690	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Ngạch - 1982	
						Nghề nghiệp: Nông	
149	Đình Duy Hồng	Nông	Xã Minh Long	Nông	10/12	Đình Văn Hép - 1985	
	15/9/2007	Làng Ren	Thôn Làng Ren	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051207011335	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Ý - 1985	
						Nghề nghiệp: Nông	
150	Đình Đăng Khiêm	Nông	Xã Minh Long	Nông	12/12	Đình Văn Chiêu - 1985	
	15/10/2004	Làng Ren	Thôn Làng Ren	Tự lập	Không	Nghề nghiệp: Nông	
	051204006205	Không		Không	Đoàn	Đình Thị Niêm - 1983	
						Nghề nghiệp: Nông	